TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/HSST
Ngày 17 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Anh Đông, bà Hoàng Thị Mai Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên toà:

Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Phan Hữu Phước,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/7/1991; Tại phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Long Phú, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Phan Văn Dừng và con bà Nguyễn Thị Thuyết (Đều đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại bản án số 60/2024/HSST ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã xử phạt Phan Hữu Phước 12 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm, theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự (Chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Nhân thân: - Ngày 20/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự)

- Ngày 19/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Vân Hồ - PC 11 Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Hữu Phước khai nhận như sau: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 14/9/2025 Phước đi đến khu vực Pá Đông giáp ranh với bản Ông Lý, xã Lóng Sập, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy mang về sử dụng. Đến nơi Phước gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết 02 gói nilon màu hồng, bên trong đựng 03 viên hồng phiến và Heroine với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, Phước nghiền 01 viên hồng phiến trộn với Heroine cho vào mảnh giấy bạc, dùng bật lửa đã chuẩn bị từ trước đốt hít trực tiếp vào cơ thể, sử dụng xong Phước vứt mảnh giấy bạc và bật lửa vào bụi cây, số ma túy còn lại Phước gói lại như cũ giấu trong túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi Phước đang đi bộ trên đường dân sinh của bản Long Phú, phường Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an phường Mộc Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu trắng, bên trong có 02 gói màu hồng, 01 gói đựng 02 viên hồng phiến trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, 01 gói bên trong chứa cục chất bột màu trắng, đều nghi là ma túy.

Ngày 14/9/2025, Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng đối với Khối lượng cục chất bột màu trắng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Phan Hữu Phước được 0,26 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu P2; Khối lượng 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2 gam; lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu P1.

Cùng ngày, tiến hành Test thử ma túy đối với Phan Hữu Phước cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine. Kết quả xác minh bị cáo Phan Hữu Phước không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1132/KL - KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền*

chất; Mẫu ký hiệu P1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,2 gam loại Methamphetamine và 0,26 gam loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 49/CT – VKS – KV6 ngày 13/11/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố Phan Hữu Phước về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phan Hữu Phước về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hữu Phước phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Phan Hữu Phước từ 04 năm đến 05 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tiêu huỷ: - 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: *"Vật chứng còn vụ Phan Hữu Phước, bắt ngày 14/9/2025 (Vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON và 02 mảnh nilon màu hồng)"*. Tại mép dán giáp lai mặt sau của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La phát hành số 078725.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phan Hữu Phước phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Phan Hữu Phước không có ý kiến gì tranh luận, đối đáp lại với Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,26 gam loại Heroine và 0,2 gam loại Methamphetamine". Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 14/9/2025 bị cáo Phan Hữu Phước, sinh năm 1991 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam Heroine và Methamphetamine. Do đó căn cứ vào Điều 4, chương II của Nghị định số: 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự và mục I phụ lục kèm theo được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ – CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và được sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực An ninh, trật tự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng Heroine là 0,26 gam và 0,2 gam Methamphetamine (0,26 gam + 0,2 = 0,46 gam).

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 0,46 gam Heroine và Mathamphetamine, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Phan Hữu Phước thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025, theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, để xét xử bị cáo Phan Hữu Phước về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại bản án số 60/2024/HSST ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng về tội Vận chuyển hàng cấm. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự, thì tiền án trên chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải

lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo lại tiếp tục đi tìm mua ma túy để mang về sử dụng. Nên hành vi phạm tội của bị cáo Phan Hữu Phước thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: - Ngày 20/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự).

- Ngày 19/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Đã được xóa tiền sự).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay làm vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Phan Hữu Phước, do không xác định được lai lịch, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Phan Hữu Phước phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy bị thu giữ là 0,46 gam loại Heroine và Methamphetamine.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phan Hữu Phước không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy trong cơ thể. Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là có căn cứ.

[10] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: *"Vật chứng còn vụ Phan Hữu Phước, bắt ngày 14/9/2025 (Vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON và 02 mảnh nilon màu hồng)"*. Mặt sau được dán giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành số 078725, vật không có giá trị sử dụng, nên cần tich thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Phan Hữu Phước phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Thời hạn tạm giam đối với bị cáo Phan Hữu Phước còn lại dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Phan Hữu Phước phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Phan Hữu Phước 52 (Năm mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2**.** Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, mặt trước phong bì ghi: "*Vật chứng còn vụ Phan Hữu Phước, bắt ngày 14/9/2025 (Vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON và 02 mảnh nilon màu hồng*)". Tại mép dán giáp lai mặt sau của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La phát hành số 078725.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 45/BBVC - THA ngày 19/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Phan Hữu Phước phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Phan Hữu Phước có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lò Anh Đông Hoàng Thị Mai Hương	**Bàn Văn Hoàng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **ẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Lương Hữu Nguyễn Thị Yên **Bàn Văn Hoàng**

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

N¬i nhËn:
- TA ND TØnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp;
- CQĐT + TG - Công an Quỳnh Nhai (02);
- THA h×nh sù;
- THA d©n sù;
- UBND xã Mường Giàng;
- BÞ c¸o;
- L-u hå s¬;

T/m.héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

\